TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ LONG KHÁNH** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2019/HS-ST
Ngày: 23 / 4 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Ông Lê Xuân Phong.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Dung và ông Phạm Quốc Thân

- Đại diện VKSND thị xã Long Khánh - tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Cường- Kiểm sát viên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mai- Thư ký TAND thị xã Long Khánh.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở, TAND thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số : 34/ 2019/TLST-HS, ngày 20/ 3/2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2019/HSST, ngày 09/4/2019, đối với bị cáo:

Lê Thị KT, sinh năm 1979, tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú tại: tổ A, ấp RH, xã BV, thị xã Long Khánh, Đồng Nai; Nơi cư trú tại: số x, NQ, khu phố y, phường Xuân Thanh, thị xã Long Khánh, Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị KL, không rõ năm sinh, đã chết; bị cáo là con duy nhất; chồng Đặng Ngọc AS, sinh năm 1977, có 06 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án: Ngày 23/9/2015, bị TAND thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng nai xử phạt hai năm tù về tội "Trộm cắp tài sản" bị cáo đang được hoãn thi hành án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/12/2018, có mặt tại Tòa.

Người bị hại:

1. Chị Lâm Ngọc P, sinh năm 1989- trú tại: số s, Lê Quang Sung, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Chị Nguyễn Thị Hoài Ph, sinh năm 1979, trú tại: số y, Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 3, phường Xuân An, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Mạnh TA, sinh năm 1992, trú tại: số x, Ngô Quyền, khu phố 2, phường Xuân Thanh, thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

(Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại Tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 09/12/2018, Lê Thị KT điều khiển xe mô tô biển số 60B2-140.67 của anh Trần Quốc Nh, sinh năm 1992, trú tại: ấp RH, xã Bảo Vinh, thị xã Long Khánh đến nhà thi đấu sân vận động thị xã Long Khánh, tại khu phố 3, phường Xuân Bình để gập người quen. Trong lúc đứng xem đánh cầu lông, KT phát hiện trên ghế đá gần đó có 01 điện thoại Iphone X màu đen của chị Lâm Ngọc P, sinh năm 1989, trú tại số s, Lê Quang Sung, phường 6, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh. KT đi đến ghế đá ngồi, dùng áo khoát dài tay sọc đen, màu hồng phủ lên để lấy cắp điện thoại, rồi đi về. KT mang điện thoại di động nói trên đến của hàng điện thoại di động HA, tại khu phố 2, phường Xuân Thanh, thị xã Long Khánh do anh Nguyễn Mạnh TA quản lý bán được 8.700.000 đồng, KT tiêu xài hết 8.150.000 đồng, còn lại 550.000 đồng.

Đến 20 giờ cùng ngày, Công an phường Xuân Bình mời thanh về làm việc, KT khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và dẫn Công an phường đến tiệm điện thoại HA, công an thu giữ điện toại Iphone X màu đen và nộp lại 550.000 đồng.

Quá trình điều tra, phát hiện trước đó vào khoảng 9 giờ 30 ngày 20/11/2018, KT đi bán hoa ở trường Trung học phổ thông Long Khánh tại phường Xuân Hòa, thị xã Long Khánh, KT phát hiện có ví tiền để trong gói quà của chị Nguyễn Thị Hoài Ph, sinh năm 1979, trú tại: số y, Nguyễn Thị Minh Khai, khu phố 3, phường Xuân Hòa là giáo viên của trường, để trên ghế đá, KT lấy vì tiền rồi đi ra nhà xe giáo viên, kiểm tra trong ví có 1.500.000 đồng, KT lấy hết tiền và vứt ví lại. Số tiền trên KT đã tiêu xài hết. Ngày 26/12/2018 Công an xã Bảo Vinh mời làm việc KT khai nhận hành vi trộm tài sản.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Iphone màu đen, 01 xe mô tô biển số 60B2-140.67, 01 áo khoát dài tay sọc đen, màu hồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 277/HĐĐGTTHS, ngày 12/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Long Khánh kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone X, màu đen trị giá 9.500.000 đồng.

Về dân sự, hiện bị cáo đã bồi thường cho chị Ph 1.500.000 đồng, chị P không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh TA số tiền 550.000 đồng thu giữ của bị cáo, anh TA tiếp tục yêu cầu bị cáo bồi thường số tền 8.150.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSLK, ngày 19/ 3/ 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố Lê Thị KT về tội "Trộm cáp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự.

Tại tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố .

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Qua xét hỏi thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung vụ án do đó bản cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ do đó đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo phạm tội "tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. ", áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p, s khoản Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo từ 12 đến 16 tháng tù, tổng hợp hình phạt của bản án số 92/2015/HSST, ngày 23/9/2015 của TAND thị xã Long Khánh buộc bị cáo phải chấp hành từ 36 đến 40 tháng tù.

- Buộc bị cáo bồi thường cho anh TA số tiền 8.150.000 đồng, tịch thu tiêu hủy 01 áo khoát dài tay sọc đen, màu hồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Trên cơ sở nội dung vụ án và lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa thì thấy lời thừa nhận của bị cáo tại tòa phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai người làm chứng, lời khai người bị hại, phù hợp với kết quả định giá và các chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra thể hiện: Vào ngày 20/11/2018 trường PTTH Long Khánh, Lê Thị KT đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích có hành vi lén lút chiếm đoạt 1.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị Hoài Ph. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự. Đến ngày 09/12/2018, tại sân vận động thị xã Long Khánh, Lê Thị KT lại có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone X màu đen của chị Lâm Ngọc P trị giá 9.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173- Bộ luật hình sự

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật công nhận và bảo vệ Vì vậy cần xử phạt bị cáo với mức án đủ nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong khoảng thời gian ngắn bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi phạm tội, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng "Phạm tội hai lần trở lên" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52- Bộ luật hình sự. Tuy nhiên tại Tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, bồi thường một phần thiệt hại quy định tại điểm p, s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Các biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Khi mua điện thoại anh TA không biết là tài sản bị cáo trộm cắp, do đó cần buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh TA số tiền 8.150.000 đồng đã bỏ ra mua điện thoại.

- Điện thoại Iphone màu đen, 01 xe mô tô biển số 60B2-140.67, đã trả lại cho chủ sở hữu, chủ sở hữu không có yêu cầu gì, nên không xem xét.

- Đối 01 áo khoát dài tay sọc đen, màu hồng, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo đang phải chấp hành bản án số 92/2015/HSST, ngày 23/9/2015 của TAND thị xã Long Khánh, nên cần áp dụng Điều 56- Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Quá trình khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ban hành các quyết các quyết định tố tụng, lấy lời khai, hỏi cung bị can và truy tố đã được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[5]. Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát thì thấy phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử. Do hiện nay bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi nên không bắt tạm giam bị cáo tại phiên tòa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 và khoản 1, Điều 173; điểm p,s khoản 1 Điều 51- điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 56- Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) ; Điều 106, Điều 135- Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Các Điều 586, 589- Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo: **Lê Thị KT** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo **Lê Thị KT 01 (Một) năm tù,** tổng hợp hình phạt của bản án số 92/2015/HSST, ngày 23/9/2015 của TAND thị xã Long Khánh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của hai bản án là **03 (Ba) năm tù,** thời hạn tù tình từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh TA số tiền 8.150.000 đ (Tám triệu một trăm năm mươi ngàn).

3. Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoát dài tay sọc đen, màu hồng (vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai theo biên bản giao nhận, ngày 20/3/2019)

4. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 407.000 đ (Bốn trăm lẻ bảy ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15(Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Xuân Phong

Nơi nhận
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- VKSND thị xã;
- Cơ quan điều tra;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- TAND tỉnh;
- THADS thị xã;
- Lưu h/s, án văn.